

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2025/NQ-HĐND

Vinh Long, ngày 30 tháng 7 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường  
trên địa bàn tỉnh Vinh Long**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 94/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;*

*Xét Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vinh Long về dự thảo Nghị quyết Ban hành Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Vinh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Ban hành Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Vinh Long.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Vinh Long

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Đối với dự án, đề án, chương trình bảo vệ môi trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ, kinh phí thực hiện trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì hành thi được tiếp tục thực hiện theo quy định làm căn cứ phê duyệt, không phải trình phê duyệt lại (phê duyệt theo một trong các quyết định: Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh Bến Tre về việc quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh).

5. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 09 tháng 8 năm 2025.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2025.*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Bộ NN&MT;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các phường, xã;
- Trung tâm thông tin điều hành; Công thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Vĩnh Long;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Dũng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH**

**Một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND)

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định một số mức chi thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường (bao gồm các dự án, đề án, chương trình bảo vệ môi trường nếu có) do ngân sách nhà nước bảo đảm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 94/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

Các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường thuộc các nguồn kinh phí khác (như chi từ nguồn sự nghiệp khoa học, vốn đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

**2. Đối tượng áp dụng**

Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

**Điều 2. Một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**

**1. Một số mức chi cụ thể:**

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
1	Lập nhiệm vụ, dự án theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư 31/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC			
a)	Lập nhiệm vụ			
	- Chi phí thực hiện nhiệm vụ dưới 1 tỷ đồng	nhiệm vụ	1.000	
	- Chi phí thực hiện nhiệm vụ từ 1 tỷ đồng trở lên	nhiệm vụ	2.000	

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
b)	Lập dự án			
	- Chi phí thực hiện dự án dưới 1 tỷ đồng	dự án	3.000	
	- Chi phí thực hiện dự án từ 1 tỷ đồng trở lên	dự án	5.000	
c)	Lập dự án có tính chất như dự án đầu tư		Áp dụng theo quy định như nguồn vốn đầu tư	
2	<b>Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)</b>	Buổi họp		Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm
	Chủ tịch Hội đồng	người/buổi	500	
	Thành viên, thư ký	người/buổi	300	
	Đại biểu được mời tham dự	người/buổi	150	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	Bài viết	300	
3	<b>Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)</b>	Bài viết	500	Trường hợp không thành lập Hội đồng
4	<b>Điều tra, khảo sát</b>			
a)	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	
b)	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin			
	- Cá nhân	Phiếu	50	
	- Tổ chức	Phiếu	100	
c)	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày công	Mức tiền công 1 người/ngày tối đa không quá 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự	

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
			ngoại (22 ngày)	
d)	Chi cho người dẫn đường	người/ngày	100	Chi áp dụng cho điều tra thuộc vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên
d)	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	người/ngày	200	
<b>5</b>	<b>Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ:</b>	Báo cáo		
a)	Nhiệm vụ		5.000	
b)	Dự án			
	- Chi phí thực hiện dự án dưới 1 tỷ đồng		10.000	
	- Chi phí thực hiện dự án từ 1 tỷ đồng trở lên		15.000	
<b>6</b>	<b>Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)</b>			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	
	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	600	
	Ủy viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	300	
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
	Bài nhận xét của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	300	
Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư	Bài viết	400		



Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
	hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03)			
7	<b>Hội thảo khoa học (nếu có)</b>	người/buổi hội thảo		
	Người chủ trì		500	
	Thư ký hội thảo		300	
	Đại biểu được mời tham dự		150	
	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	
8	<b>Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ</b>			
	<b>Nghiệm thu nhiệm vụ:</b>			
a)	Chủ tịch hội đồng	người/buổi	400	
	Thành viên, thư ký		200	
	<b>Nghiệm thu dự án:</b>			
	Chủ tịch Hội đồng		700	
	Thành viên, thư ký hội đồng	người/buổi	400	
b)	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	bài viết	500	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	bài viết	400	
	Đại biểu được mời tham dự		150	
9	<b>Chi giải thưởng môi trường:</b>			Là mức chi cho giải thưởng cao nhất. Tùy theo tính chất, quy mô của cuộc thi, cơ quan tổ chức cuộc thi xác định mức chi cho các giải thấp hơn, sử dụng kinh phí trong phạm vi dự toán chi đã được bố trí trong năm cho cuộc thi.
	Tổ chức		20.000	
	Cá nhân		15.000	

2. Ngoài ra một số mức chi quy định tại các văn bản sau:

a) Chi công tác phí và tổ chức các hội nghị, tập huấn theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

b) Chi xây dựng cơ sở dữ liệu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

c) Chi quan trắc môi trường và phân tích mẫu theo định mức, đơn giá được cấp có thẩm quyền ban hành.

d) Chi truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Quy định một số mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

đ) Chi làm thêm giờ theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

e) Mức chi hỗ trợ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích theo Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm và giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích; Quyết định số 38/2011/QĐ-TTg ngày 5 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm và giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích.

3. Khi các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí ngân sách nhà nước.

Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí chi nhiệm vụ bảo vệ môi trường do các cơ quan, đơn vị ở địa phương thực hiện theo phân cấp.

2. Nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Đối với dự án, đề án về bảo vệ môi trường phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt mới đủ điều kiện để bố trí kinh phí và triển khai thực hiện.

4. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường phải theo đúng nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý, sử dụng kinh phí đúng chế độ, tiết kiệm và có hiệu quả; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; thực hiện thanh quyết toán, chế độ công khai ngân sách theo quy định hiện hành.

